CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

---o0o---

**PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG THIẾT KẾ, TRIỂN KHAI HỆ THỐNG**

Số: 20061901/PLHDTK/DSC-THANHBUOI

* *Căn cứ theo HĐ số 20061901/HDTK/DSC-THANHBUOI*
* *Căn cứ vào điều kiện, khả năng và nhu cầu của hai bên.*

Phụ lục hợp đồng được ký kết vào ngày 20 tháng 06 năm 2019, chúng tôi gồm có:

**BÊN A** : **CÔNG TY TNHH THÀNH BƯỞI**

Địa chỉ : 266-268 Lê Hồng Phong, P. 4, Q. 5, TP. HCM

Đại diện : Ông Lê Đức Thành Chức vụ: Giám đốc

Mã số thuế : 0302029252

**BÊN B** : **CÔNG TY TNHH DIGITAL SYSTEMS**

Địa chỉ : 62/53/7C Lâm Văn Bền, P. Tân Kiểng, Q. 7, TP. HCM

VP đại diện : Park 6B 3606 Vinhome Central Park, 208 Nguyễn Hữu Cảnh, P. 22, Q. Bình Thạnh, TP. HCM

Đại diện : Ông HOÀNG LÊ ANH TUẤNChức vụ :GIÁM ĐỐC

Mã số thuế : 0312233948

Số tài khoản : **0531002467741** Ngân hàng VIETCOMBANK - Chi nhánh Bình Thạnh

Sau khi thỏa thuận hai bên đã thống nhất ký Phụ Lục Hợp Đồng số **20061901/PLHDTK/DSC-THANHBUOI**.

đối với hợp đồng đã ký số số **20061901/HDTK/DSC-THANHBUOI** công việc cụ thể như sau**:**

# TÍNH NĂNG HỆ THỐNG ĐÃ CÓ

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHÂN HỆ** | **NHÓM TÍNH NĂNG** | **TÍNH NĂNG** |
| Quản lý | Quản lý địa danh | Quản lý quốc gia, tỉnh thành, quận huyện, phường xã |
| Quản lý tuyến đường |
| Quản lý vùng sâu vùng xa |
| Quản lý tổ chức | Quản lý trung tâm, chi nhánh, bưu cục |
| Phân bổ khu vực |
| Phân tuyến |
| Quản lý hành chính, nhân sự | Quản lý phòng ban |
| Quản lý chức vụ |
| Quản lý tài khoản |
| Phân quyền | Phân quyền hệ thống theo chức vụ, phòng ban, chi nhánh |
| Phân quyền kiêm nhiệm |
| Quản lý menu | Quản lý menu tính năng |
| Quản lý chung | Quản lý dịch vụ |
| Quản lý hình thức thanh toán |
| Quản lý loại hàng hoá |
| Quản lý loại gói |
| Quản lý dịch vụ GTGT |
| Quản lý bộ lý do |
| Quản lý kích thước |
| Quản lý xe | Quản lý loại xe, kiểu xe |
| Quản lý xe |
| Quản lý đơn vị thuê xe |
| Quản lý khách hàng | Quản lý thông tin khách hàng, phòng ban, các địa chỉ nhận hàng… |
| Quản lý bảng giá | Quản lý nhóm khu vực |
| Quản lý khu vực tính giá |
| Quản lý nhóm mức cân |
| Quản lý mức cân |
| Quản lý công thức |
| Quản lý bảng giá |
| Quản lý bảng giá đóng gói |
| Quản lý bảng giá dịch vụ |
| Quản lý bảng giá dịch vụ chi tiết |
| Bảng giá dịch vụ gia tăng |
| Bảng giá dịch vụ gia tăng chi tiết |
| Khu vực tính giá vùng sâu vùng xa |
| Nhập bảng giá Excel |
| Ước tính giá |
| Quản lý deadline | Quản lý deadline giao hàng theo dịch vụ, khu vực, khách hàng… |
| Quản lý cấp vận đơn | Cấp vận đơn mới cho nhân viên |
| Quản lý vận đơn đã cấp |
| Thu hồi vận đơn |
| Vận hành | Quản lý lấy hàng | Tạo yêu cầu lấy hàng |
| Quản lý vận đơn chờ phân lệnh lấy hàng |
| Quản lý vận đơn đã phân cho nhân viên (đã xác nhận hoặc chưa xác nhận) |
| Quản lý vận đơn đang lấy hàng |
| Quản lý các vận đơn đã lấy |
| Huỷ yêu cầu |
| Quản lý vận đơn | Tạo vận đơn, vận đơn liên quan, vận đơn hỗ trợ |
| In vận đơn điện tử, in decal mã vạch |
| Tự động tính cước |
| Tạo vận đơn Excel |
| Quản lý vận đơn |
| Quản lý kho | Nhập kho |
| Nhập kho kiểm soát |
| Quản lý hàng tồn kho |
| Xác nhận trả hàng |
| Đóng/mở túi | Đóng/mở túi hàng/thư |
| Quản lý chuyến | Quản lý chuyến vận chuyển (trung chuyển) |
| Quản lý seal |
| Trung chuyển | Xuất kho trung chuyển |
| Quản lý vận đơn chờ trung chuyển |
| Quản lý vận đơn đang trung chuyển |
| Nhận hàng trung chuyển |
| Quản lý vận đơn sai quy trình |
| Quản lý bảng kê có vận đơn lỗi |
| Phát hàng | Xuất kho phát hàng |
| Quản lý vận đơn chờ phát |
| Quản lý vận đơn đang phát |
| Cập nhật tình trạng phát |
| Sửa vận đơn phát thành công |
| Theo dõi vận đơn giao không thành công |
| Trả hàng | Quản lý vận đơn chờ trả hàng |
| Phân lệnh trả hàng |
| Cập nhật tình trạng |
| Huỷ trả hàng |
| Quản lý thu tiền | Theo dõi tiền đang giữ bởi chi nhánh, nhân viên |
| Xác nhận tiền nộp từ nhân viên |
| Nộp và trả COD nhiều lần |
| Nộp tiền về trung tâm |
| Chuyển tiền giữa các trung tâm |
| Định vị GPS | Định vị nhân viên |
| Theo dõi tình trạng các vận đơn nhân viên đang xử lý |
| Quản lý đối tác | Quản lý đối tác |
| Tạo và theo dõi vận đơn đối tác |
| Cập nhật trạng thái thủ công |
| Cập nhật trạng thái tự động (optional) |
| Quản lý lịch sử in | Lịch sử in vận đơn |
| Lịch sử in bảng kê |
| Công nợ khách hàng | Bảng kê công nợ thanh toán cước phi |
| Bảng kê công nợ thanht toán thu hộ |
| Báo cáo, thống kê | Báo cáo tổng hợp |
| Báo cáo giao nhận |
| Báo cáo khách hàng |
| Báo cáo hành trình |
| Báo cáo COD phải thu |
| Báo cáo COD phải trả |
| Báo cáo cước phải thu |
| Báo cáo huỷ vận đơn |
| Báo cáo doanh thu |
| … |
| Ứng dụng nền web cho khách hàng | Ứng dụng nền web | Đăng ký, đăng nhập |
| Dashboard theo dõi tổng hợp |
| Tạo đơn hàng |
| Tạo đơn hàng Excel |
| Quản lý yêu cầu |
| Quản lý đơn hàng |
| Quản lý tiền thu hộ |
| Quản lý phiên thanh toán thu hộ |
| Tìm kiếm điểm gửi hàng |
| Tra cứu thông tin |
| Tra cứu cước phí |
| Ứng dụng di động | Ứng dụng di động nội bộ (iOS & Android) | Tra cứu thông tin |
| Đăng nhập |
| Tạo đơn hàng |
| Xác nhận/từ chối yêu cầu lấy hàng |
| Xử lý lấy hàng |
| Xác nhận trung chuyển |
| Xác nhận giao hàng |
| Xử lý giao hàng |
| Kiểm tra cước phí |
| Kiểm tra tiền đang giữ |
| Xử lý nộp tiền (chuyển khoản/tiền mặt) |
| Lịch sử làm việc |
| Quét mã vạch |
| Chụp hình |
| GPS |
| Ứng dụng di động cho khách hàng (iOS & Android) | Tra cứu thông tin |
| Đăng ký, đăng nhập |
| Tạo đơn hàng |
| Theo dõi đơn hàng |
| Yêu cầu hỗ trợ hoặc khiếu nại |

# GIAI ĐOẠN 1

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **TÍNH NĂNG THÀNH BƯỞI YÊU CẦU** | **MÔ TẢ THỰC HIỆN** |
| 1 | Sau khi khách hàng đăng ký dùng App phải có các thông tin cá nhân và tự chỉnh sửa được. |  |
| 2 | Lưu được thông tin người gửi và người nhận |  |
| 3 | Chức năng tự tạo đơn hàng gồm thông tin: người gửi, người nhận (sđt người gởi, người nhận) loại hàng, tải trọng, loại xe, gửi nhanh hoặc chậm. Khách hàng có thể tự chọn các miền thông tin như: lấy và giao tận nơi (cần có địa chỉ lấy và giao chính xác dựa trên google maps định vị vị trí) COD, người thanh toán phí… |  |
| 4 | Chức năng chụp hình hàng upload lên hệ thống | Các tình trạng cần upload hình ảnh: Lấy hàng: bắt buộc đối với hàng giá trị cao (chụp hình trên app và web) Giao hàng: bắt buộc (chụp hình trên app và web) |
| 5 | Chức năng tự tạo đơn hàng bao nửa xe hoặc nguyên xe | Cần cung cấp thông tin dịch vụ, phương thức hoạt động và bảng giá |
| 6 | Biết được giá cước sơ bộ khi tự tạo đơn hàng |  |
| 7 | Nhận được thông tin tracking sau khi hoàn tất gửi hàng. | Tình trạng đơn hàng được cập nhật liên tục, khách hàng có thể theo dõi trên ứng dụng di động, website… Có thể setup cho phép khách hàng nhận email hoặc tin nhắn theo tình trạng. Cần cung cấp phương thức hoạt động của việc gửi tin nhắn, email theo tình trạng |
| 8 | Chức năng gửi và theo dõi yêu cầu hỗ trợ, khiếu nại, đền bù…  Chức năng gọi nhà xe trực tiếp trên ứng dụng |  |
| 9 | Nhận biết lái xe giao hàng nội thành (xe máy, xe tải) và lái xe liên tỉnh (tải nặng, xe container ) | Phân loại xe:  Theo loại xe: máy, tải, khách, container Theo phương thức hoạt động: nội thành, tỉnh |
| 10 | Lưu trữ thông tin lái xe: thông tin cá nhân, bằng lái xe, ngày vào làm, thông tin các chuyến hàng, COD. | Bằng lái xe: số bằng lái & hình ảnh bằng lái, ngày hết hạn Báo cáo thời gian xử lý trung chuyển theo các tuyến: tính từ lúc tài xác nhận trung chuyển cho tới lúc nhập kho |
| 11 | Các chức năng, thông tin nhận lấy hàng và giao hàng theo đơn (xe máy, xe tải các loại) |  |
| 12 | Các chức năng xác nhận, ký nhận cho từng đơn hàng (nội thành và liên tỉnh) |  |
| 13 | Chức năng dùng camera và đăng tải các hình ảnh liên quan của từng chuyến xe | Bổ sung chức năng hình ảnh khác: chụp trong bất kỳ tình trạng nào của đơn hàng hoặc bảng kê |
| 14 | Có chỉ dẫn lộ trình đường đi (GPS) | \* Cho bảng kê (chuyến) nếu trung chuyển  \* Cho đơn hàng nếu nhận/phát |
| 15 | Cập nhật chi phí tạm ứng (trước khi đi lái xe thường có các tạm ứng, phí vé, tiền dầu, phí có hóa đơn, phí không hóa đơn) lưu xe, lưu cont |  |
| 16 | Quy chuẩn nhóm hàng và cách tính cước cụ thể theo cá nhân, địa lý, hợp đồng. |  |
| 17 | Chức năng theo dõi và thể hiện được hàng hóa nằm ở đâu trên hệ thống (warehouse management) | Bổ sung tính năng xác định vị trí kho sau khi nhập kho trên app: quét mã đơn hàng + quét mã khay trong kho để xác định vị trí. Báo cáo các đơn hàng đã nhập kho nhưng chưa xác định vị trí |
| 18 | Theo dõi công nợ: phải thu, phải trả, chi hộ |  |
| 19 | Các trường thông tin của user: thông tin cá nhân, thông tin đơn hàng đã và đang tiếp nhận… |  |
| 20 | Chức năng tiếp nhận và nhập các thông tin đơn hàng từ yêu cầu của khách: thông tin người gửi, nhận, thông tin loại hàng. |  |
| 21 | Chức năng tạo đơn hàng giao tận nơi, lấy tận nơi |  |
| 22 | Chức năng điều phối đi lấy vào giao hàng đối với nội thành |  |
| 23 | Cập nhật được tình trạng xe: có hàng, không hàng, tải trọng… | Cập nhật tình trạng bằng màu theo danh sách, và trên map |
| 24 | Chỉnh sửa được các thông tin liên quan đến hàng trên hệ thống: Loại hàng, giá cước các loại, cước theo từng khu vực. |  |
| 25 | Chức năng phân quyền người dùng |  |
| 26 | Báo cáo: báo cáo theo đơn hàng, doanh thu, khách hàng, phương tiện, lái xe, khu vực, chi nhánh… |  |
| 27 | Hình thức thanh toán: người gửi trả ngay, người nhận trả ngay, người gửi thanh toán sau (nợ tháng hoặc nợ theo số ngày) |  |
| 28 | Lập bảng kê thanh toán và in hoá đơn | In hoá đơn theo bảng kê thanh toán hoặc theo từng đơn hàng |
| 29 | Bảng giá phát nội thành | Miễn phí hoặc thu phí dựa trên khoảng cách, loại khách hàng |

# GIAI ĐOẠN 2

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **TÍNH NĂNG THÀNH BƯỞI YÊU CẦU** | **MÔ TẢ THỰC HIỆN** |
| 1 | Điều hành lập & theo dõi lịch, điều tài | Điều hành lập và theo dõi lịch lái cho tài  Ghi nhận lịch sử bỏ tài  Xác định thời gian đi và thời gian đến cho từng chuyến (setup các tuyến cố định). Xác định tài đang chạy, đang nghỉ, sẵn sàng.  Theo dõi lịch làm việc & lịch sử làm việc của tất cả các tài cho điều hành |
| 2 | Tài xế theo dõi lịch làm việc trên ứng dụng | Lái xe theo dõi lịch làm việc trên App  Nhận thông báo khi có lịch trong ngày |
| 3 | Tài xế cập nhật tình trạng cá nhân | Cập nhật tình trạng sẵn sàng sau khi nghỉ |
| 4 | Tính chi phí chuyến xe | Cập nhật chi phí tạm ứng (trước khi đi lái xe thường có các tạm ứng, phí vé, tiền dầu, phí có hóa đơn, phí không hóa đơn) lưu xe, lưu cont.  Cập nhật chi phí phát sinh khi di chuyển, áp dụng đối với xe đường dài: lái xe tạo loại phí phát sinh, nhập giá trị phát sinh, nội dung và hình ảnh đính kèm.  Bảng kê đối soát, theo dõi và xác nhận chi phí chuyến giữa điều hành và tài xế |
| 3 | Tính lương tài xế | Cập nhật lương tài xế theo thời gian thực  Bảng kê lương theo thời gian |
| 4 | Chỉnh sửa được các chi phí cho từng chuyến xe: lương, số km, nhiên liệu, cầu đường, chiết khấu, các chi phí phát sinh… | Phân quyền chức vụ đặc biệt có thể sử dụng tính năng này |
| 5 | Tính năng cập nhật tình trạng xe: đang chạy, đang nghỉ, xe hư, … | Tính năng cập nhật tình trạng xe trên ứng dụng di động cho tài xế, thông báo đặc biệt tình trạng xe hư cho điều hành |

# GIAI ĐOẠN LIÊN KẾT VỚI CÁC BÊN THỨ 3

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **TÍNH NĂNG THÀNH BƯỞI YÊU CẦU** | **MÔ TẢ THỰC HIỆN** |
| 1 | Đồng bộ vào hệ thống ERP hoặc nhân sự | API thực hiện theo yêu cầu |
| 2 | Đồng bộ được các thiết bị sẵn có \* Thiết bị cảm biến dầu \* Thiết bị định vị \* Thiết bị cảm biến nhiệt độ | API thực hiện theo yêu cầu |

Chi phí thực hiện các yêu cầu tinh chỉnh, thiết kế theo yêu cầu và kết nối dựa theo bảng trên:

* Các yêu cầu tinh chỉnh không liên quan đến đơn vị thứ 3: không phát sinh chi phí
* Các yêu cầu tinh chỉnh liên quan đến đơn vị thứ 3: chi phí được tính theo giờ làm việc (250.000 đ – 400.000 đ/giờ tuỳ thuộc độ khó)

Chi tiết về chi phí phát sinh sẽ được hai bên thảo luận và thống nhất khi trước khi thực hiện các công việc cụ thể.

Phụ lục hợp đồng này lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có nội dung, giá trị pháp lý như nhau.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A** |  | **ĐẠI DIỆN BÊN B** |